

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	385.22 ↓	-3.40	-0.87%
KLGD (triệu ck)	20.06 ↓	-15.06	-42.89%
GTGD (tỷ đồng)	224.74 ↓	-218.74	-49.32%
Tổng cung (triệu ck)	53.63 ↓	-47.06	-46.74%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04 ↓	-58.29	-47.65%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.31 ↓	-1.20	-47.85%
KL bán (triệu ck)	0.79 ↓	-1.02	-56.45%
Giá trị mua (tỷ đồng)	28.81 ↓	-35.99	-55.54%
Giá trị bán (tỷ đồng)	19.11 ↓	-19.35	-50.31%

Các ngưỡng kĩ thuật

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	390	**
Kháng cự 2	400	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	Vùng 330	***
Hỗ trợ 2		
Hỗ trợ 3		

- * Yếu
- ** Trung Bình
- *** Mạnh
- **** Rất mạnh

Công Ty CPOCK Dầu khí

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: 393439999

Tổng hợp tin đáng chú ý:

- EIB: quý 3 ghi nhận 414 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, giảm tới 45% so mức 756 tỷ đồng của cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng, dù thu nhập lãi thuần tăng 6%, đạt 4,045 tỷ đồng nhưng lãi sau thuế vẫn giảm 9.5%, đạt 1,825 tỷ đồng. Với kế hoạch lãi trước thuế cả năm là 4,600 tỷ đồng thì 9 tháng EIB mới chỉ thực hiện được gần 53% kế hoạch. Tổng tài sản 160,829 tỷ đồng, giảm 12.4% so với mức 183,567 tỷ đồng thời điểm cuối năm 2011. Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm 30/9 là 1.88%, tăng nhẹ 0.27% so với cuối năm 2011. Trong đó nợ có khả năng mất vốn chiếm 804.6 tỷ đồng, tăng gần 85%.
- Theo dự báo của ANZ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) sẽ hạ lãi suất tái cấp vốn từ 10% hiện nay xuống 9% vào tháng 12/2012 và giữ nguyên mức này đến cuối quý I/2013. Tỷ giá USD/VNĐ được ANZ dự báo sẽ tăng 1,68% từ mức 20.859 đồng/USD hiện tại lên 21.200 đồng/USD vào tháng 12/2012.
- Đến tháng 10/2012, tăng trưởng huy động của hệ thống đạt khoảng 14%, trong khi tăng trưởng tín dụng mới chỉ được khoảng 3,36%. Phần chênh lệch giữa huy động và tăng trưởng tín dụng khoảng hơn 320 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý: các NHTM mua trái phiếu CP khoảng 183.000 tỷ; tổng số tiền gửi của các ngân hàng thương mại tại Ngân hàng Nhà nước vào khoảng 100 nghìn tỷ đồng (trong đó một nửa là dự trữ bắt buộc, một nửa là dư thừa)... NHNN cũng cho rằng tăng trưởng tín dụng cả năm có thể đạt khoảng 5%.

Nhận định thị trường:

Kì vọng vào đề án thành lập Công ty quản lý tài sản (VAMC) với qui mô vốn khoảng 100.000 tỷ đồng để giải quyết nhanh nợ xấu của các tổ chức tín dụng có khả năng là một trong những yếu tố tác động tích cực tới thị trường trong phiên đầu tuần qua. Chưa tính đến các yếu tố như phương án hoạt động, nguồn vốn, các kì vọng về hiệu quả hoạt động của VAMC và các khó khăn có thể vấp phải, nhưng đến thời điểm hiện tại, chi tiết về đề án chưa hề được công bố, do đó những phản ứng trên TTCK ban đầu có khả năng chỉ mang tính chất tâm lý.

Phiên hôm nay VN-Index đã có đảo chiều giảm ngay sát ngưỡng kháng cự 390 điểm, một tín hiệu kĩ thuật mà trong bản tin trước chúng tôi đã nói đến với đánh giá không tích cực. Đáng chú ý là sự thoái trào xuất hiện trên một loạt các cổ phiếu vốn tạo động lực chính cho sự tăng điểm của thị trường 3 phiên trước, điển hình là nhóm vốn hóa lớn, cổ phiếu ngân hàng trên HSX; và trên HNX là các bluechips như VCG, SHB, SCR, PVX, v.v.... Điều này cho thấy áp lực bán tiềm ẩn còn rất lớn.

Có khả năng thị trường sẽ giảm co mạnh trong những phiên sắp tới, HNX-Index dao động trong vùng 52 – 54 điểm, trong khi đó các cổ phiếu “trụ cột” trên sàn này bắt đầu có dấu hiệu chững đả tăng khi tới gần các kháng cự mạnh. Việc VN-index đảo chiều giảm ngay tại kháng cự 390 điểm phiên hôm nay đã khẳng định ý nghĩa của kháng cự này. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm thận trọng, khuyến nghị NĐT tiếp tục duy trì tỷ lệ tiền mặt cao trong danh mục.

HNX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	52.39 ↓	-0.13	-0.25%
KLGD (triệu ck)	23.04 ↑	1.45	6.70%
GTGD (tỷ đồng)	133.98 ↓	-14.00	-9.46%
Tổng cung (triệu ck)	38.49 ↑	9.32	31.96%
Tổng cầu (triệu ck)	30.52 ↓	-3.53	-10.36%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.30 ↓	-0.35	-54.45%
KL bán (triệu ck)	0.17 ↓	-0.09	-34.78%
Giá trị mua (tỷ đồng)	4.68 ↑	1.54	49.25%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.18 ↓	-1.50	-40.80%

Các ngưỡng kĩ thuật

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	54	*
Kháng cự 2	57	**
Kháng cự 3	vùng 60 - 62	***
Hỗ trợ 1	vùng 50 điểm	**
Hỗ trợ 2	vùng 45 điểm	***
Hỗ trợ 3		

* Yếu

** Trung Bình

*** Mạnh

**** Rất mạnh

Thanh khoản

KLGD Khớp lệnh	Giá trị (cổ phiếu/phiên)
Bình quân 5 phiên	27,887,200
Bình quân 22 phiên	28,640,090
Cao nhất trong 6 tháng	111,859,504
Thấp nhất trong 6 tháng	15,358,600
Phiên gần nhất	27,887,200

Phân tích kĩ thuật:



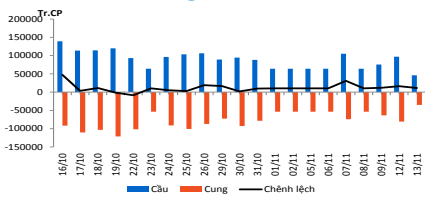
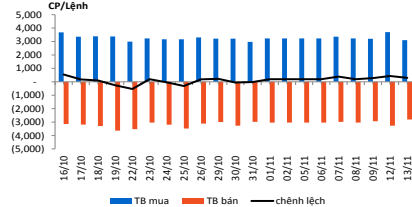
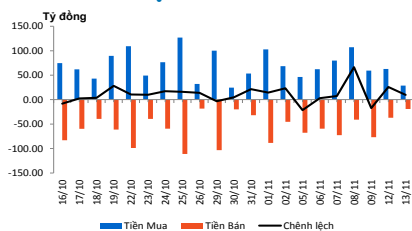
Đồ thị VN-Index



Đồ thị HNX-Index

VN-Index giảm khá mạnh, tạo thành dạng Bearish Engulfing (mô hình nền đảo chiều giảm). Đáng chú ý là mô hình này lại ngay sát kháng cự 390 điểm, sau một đợt tăng lấp khoảng trống (fill gap); điều này cho thấy khả năng về dạng break away GAP (sau khi lấp gap xong tiếp tục giảm) là kịch bản có nguy cơ xảy ra cao. Công cụ dao động chu kỳ S.O cũng báo tín hiệu giảm ngắn hạn. Tổng hợp yếu tố kĩ thuật cho thấy NĐT cần có sự thận trọng trong những phiên sắp tới.

HNX-Index: Tín hiệu kĩ thuật không có gì đặc biệt, khả năng dao động trong vùng 52 – 54 điểm sẽ tiếp tục và trạng thái giảm có chiếm xác suất cao. Tuy nhiên trên phương diện phân hóa của HNX, những cổ phiếu chủ chốt như PVX, VCG, SHB, SCR đã đóng góp cho sự tăng mạnh của HNX-index trước đó thì phiên hôm nay đều xuất hiện lực bán mạnh, có dấu hiệu chững lại trước các kháng cự mạnh. Điều này cho thấy khả năng tiếp tục tăng mạnh của HNX-index sẽ gặp nhiều cản trở trong những phiên tới.

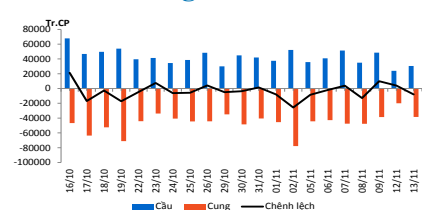
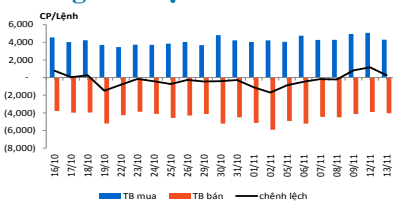
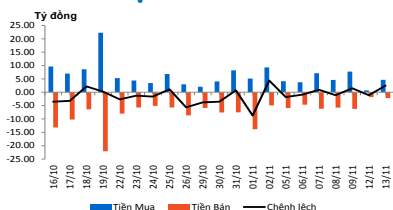
HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Sau phiên khởi sắc đầu tuần, thị trường bắt đầu thận trọng trở lại khi sắc xanh chỉ duy trì được vài phút sau đó nhường chỗ cho bên bán. VN-Index giảm ngay 1.1 điểm trong đợt khớp lệnh thứ nhất, tương ứng 0.28% xuống 387.52 điểm.

Thanh khoản tỏ ra khá ẻo lả, những cổ phiếu vốn thanh khoản tốt nay nhường chỗ cho VFMVF1 giao dịch lớn nhất sàn, với hơn 390 ngàn đơn vị, kế đó là BGM với 380 ngàn đơn vị. Nhóm ngân hàng tiếp tục phân hóa, tuy nhiên VCB phiên hôm qua đỏ từ đầu phiên thì nay lại tăng giá cùng với MBB, nhưng CTG, EIB, STB lại giảm khiến thị trường mất lực đỡ.

Phiên sáng, VN-Index đánh mất 0.74 điểm (0.19%) về 387.88 điểm; Sự đuối sức của nhóm cổ phiếu ngân hàng CTG, EIB, MBB khiến thị trường khó giữ được đà tăng. Trong phiên này, LCG bắt ngờ giá tăng 200 đồng, thanh khoản dẫn đầu HOSE 1.7 triệu cổ phiếu. BGM tăng trần đầu phiên, nhưng do áp lực chốt lời khiến cổ phiếu rơi về mốc tham chiếu và giao dịch lên 1.2 triệu đơn vị.

Kết phiên, với 124 mã giảm, 85 mã tăng, VN-Index khép phiên giảm 3.4 điểm (0.87%) xuống 385.22 điểm. Giao dịch toàn sàn đạt 28.5 triệu đơn vị, trị giá gần 322 tỷ đồng. LCG giữ sắc xanh đến hết phiên và có 1.9 triệu cổ phiếu, chuyển nhượng, ITA cũng tăng vọt lên 1.7 triệu đơn vị do lượng xả hàng mạnh. Tiếp sau đó là MBB, BGM, SAM, SSI đều có trên 1 triệu đơn vị giao dịch mỗi mã. Tương tự như ITA, mã KBC cũng rút sắn (5,200 đồng/cp) với dư mua hoàn toàn trắng.

HNX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Đầu phiên, HNX-Index tăng nhẹ 0.19 điểm (0.36%) lên 52.71 điểm nhờ có ACB, SHB, SCR, FLC tiếp tục nâng đỡ. Chỉ sau chưa tới 20 phút giao dịch, SCR đã khớp 1.2 triệu đơn vị, giá tăng 4.65%, chỉ cách trần 1 bước giá, FLC cũng tăng mạnh 4.69% thanh khoản 330 ngàn đơn vị.

Các mã ICG, VCG cũng tăng khá mạnh. Bên cạnh đó SHB vẫn tỏ ra là cổ phiếu hot khi giao dịch lên đến 1.3 triệu đơn vị, giá duy trì mức tăng, tuy nhiên lệnh đặt mua tốt nhất đang ở tham chiếu với 1 triệu cổ phiếu. Nhóm chứng khoán không duy trì sự khởi sắc của phiên hôm qua, VND, KLS, BVS giảm, SHS tham chiếu.

Kết thúc phiên sáng, HNX-Index nhích thêm 0.1 điểm (0.19%) lên 52.62 điểm. SHB, SCR, PVX, VND, SHS, FLC tiếp tục là đầu tàu dẫn dắt HNX-Index. Đây cũng là những mã có giao dịch nhiều nhất thị trường.

Áp lực chốt lời phiên buổi chiều khiến thị trường điều chỉnh giảm đáng kể so với buổi sáng và trái ngược hẳn so với sự sôi động của thị trường cuối phiên trước. Cuối phiên, chỉ số HNX-Index giảm 0.13 điểm (0.25%) xuống 52.39 điểm, song thanh khoản vẫn tốt, với 36.7 triệu đơn vị tương ứng trị giá 214.62 tỷ đồng.

SHB tiếp tục có trên 8 triệu đơn vị được trao đổi, SCR chiếm 7.4 triệu và giá giá vẫn duy trì sắc xanh với biên độ 1.92% và 4.65%. Trong khi SHS rút về tham chiếu thì VCG vẫn bền bỉ tăng trần.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO> www.pvnindex.vn

Chỉ số Đại diện

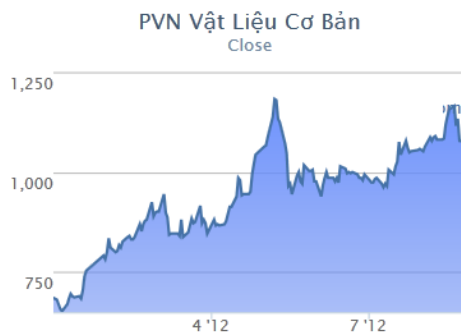


Chỉ số PVN 10



Chỉ số	Giá đóng cửa	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	687.64	↓ -10.04	↓ -1.44
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	644.64	↓ -3.28	↓ -0.51
PVN ALLSHARE	627.21	↓ -3.15	↓ -0.5
PVN ALLSHARE HNX	474.24	↓ -6.64	↓ -1.38
PVN ALLSHARE HSX	685.9	↓ -2.78	↓ -0.4
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1020.29	↓ -8.7	↓ -0.85
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	760.56	↓ -14.08	↓ -1.82
PVN Tài Chính	434.06	↓ -7.3	↓ -1.65
PVN Công Nghiệp	292.85	↓ -9.49	↓ -3.14
PVN Dầu Khí	632.24	↓ -1.61	↓ -0.25
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	625.97	↑ 13.03	↑ 2.13

Chỉ số Ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 9 mã cổ phiếu đứng giá, 2 mã tăng giá và 17 mã cổ phiếu giảm giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,19% và tổng khối lượng giao dịch đạt 5,350 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 13/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,500.0	-	0.00	0.48	14.86	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,600.0	6,200	-3.70	0.26	23.64	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đồng Đô	2,300.0	207,200	0.00	0.13	0.23	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,600.0	185,100	-1.78	1.36	1.11	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	8,600.0	160,800	-3.37	0.80	5.44	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,700.0	-	0.00	0.43	2.60	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,400.0	44,950	-5.56	0.34	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,100.0	310,800	-1.50	0.78	1.96	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,900.0	6,100	-2.47	1.38	3.61	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,500.0	84,500	-1.32	0.48	5.40	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,300.0	16,400	0.00	0.66	7.73	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,900.0	70,000	5.41	0.37	1.83	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,900.0	170,000	-0.67	1.26	3.98	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,300.0	2,296,922	-4.44	0.19	1.62	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	39,000.0	214,660	0.00	3.15	12.50	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	35,200.0	190,330	-0.85	2.11	5.69	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	22,600.0	11,550	-0.44	1.04	2.75	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	6,300.0	17,000	-3.08	0.54	4.60	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	10,800.0	40,770	-1.82	0.62	2.66	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	31,200.0	174,070	2.30	1.52	4.41	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,100.0	250,600	0.00	0.20	1.63	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	35,200.0	93,350	-2.22	1.19	6.92	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	7,300.0	470,780	-2.67	0.64	9.24	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,800.0	250,100	-2.56	0.39	34.55	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,900.0	14,950	0.00	0.37	2.60	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,200.0	7,600	0.00	0.20	1.15	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,100.0	53,210	0.00	0.61	2.43	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,900.0	3,020	-2.50	0.36	2.57	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
MBB	12,600	12,600	0.00	17,986,901
BVH	28,500	28,500	0.00	12,924,836
LCG	6,500	6,600	1.54	12,844,066
FCN	15,600	16,300	4.49	10,095,706
NTL	14,400	14,800	2.78	7,682,570

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SCR	4,300	4,500	4.65	33,176
HBS	6,900	6,900	0.00	11,092
KLS	7,500	7,400	-1.33	10,237
PVX	4,500	4,300	-4.44	10,098
FLC	6,400	6,500	1.56	9,366

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
AGD	50,000	52,500	2,500	5.00
PAC	14,200	14,900	700	4.93
DPR	45,500	47,700	2,200	4.84
BBC	14,600	15,300	700	4.79
TMS	19,000	19,900	900	4.74

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
KSD	1,400	1,500	100	7.14
MCC	10,300	11,000	700	6.80
KTS	33,900	36,200	2,300	6.78
HDA	7,400	7,900	500	6.76
MCL	1,500	1,600	100	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DDM	1,300	1,200	-100	-7.69
PDN	22,200	21,100	-1,100	-4.95
KAC	12,300	11,700	-600	-4.88
GIL	34,900	33,200	-1,700	-4.87
SJS	23,000	21,900	-1,100	-4.78

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
GMX	12,900	12,000	-900	-6.98
HBD	10,300	9,600	-700	-6.80
GBS	10,500	9,800	-700	-6.67
L43	6,100	5,700	-400	-6.56
DHT	28,000	26,200	-1,800	-6.43

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KDC	7,679	BVH	5,986
GAS	4,886	KDC	3,840
MBB	4,788	PVD	3,134
PGD	3,057	VIC	1,224
DPM	2,739	EIB	1,034

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DBC	1,639	AAA	1,028
LAS	1,374	BVS	333
PVS	1,046	PVS	179
SCR	125	BCC	129
DXP	86	HPC	111

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888

CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ



PSI

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339